

PHỤ LỤC II

MẪU BÁO CÁO GIAO DỊCH CÓ GIÁ TRỊ LỚN PHẢI BÁO CÁO
(Ban hành kèm theo Thông tư số 27/2025/TT-NHNN ngày 15 tháng 9 năm 2025 của
Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam)

Tên đối tượng báo cáo:

Địa chỉ:

;Số điện thoại:

Ngày thực hiện giao dịch: dd/mm/yyyy

STT	Loại giao dịch	Tên khách hàng	Địa chỉ	Quốc gia/Quốc tịch	Ngày, tháng, năm sinh	Giấy tờ nhận dạng khách hàng	Loại hàng hóa, dịch vụ	Số lượng và đơn vị tính	Số tiền giao dịch	Loại tiền giao dịch	Số tiền được quy đổi sang VND	Số tài khoản	Điểm mua	Lý do / Mục đích	Mã giao dịch	Ghi chú		
						Cá nhân							Tổ chức					
						Số CMND/CCD/ số định danh cá nhân/Hộ chiếu							Mã số doanh nghiệp/Mã số thuế/Số giấy phép thành lập					

	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(1 0)	(1 1)	(1 2)	(1 3)	(1 4)	(1 5)	(1 6)	(1 7)
1																	
2																	

NGƯỜI LẬP BIỂU

(Ký và ghi rõ họ tên)

NGƯỜI ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP ⁽¹⁸⁾

(Ký và ghi rõ họ tên)

Hướng dẫn:

(1) Ký hiệu loại giao dịch

C. Khách hàng thực hiện giao dịch nộp/gửi tiền mặt vào tài khoản hoặc sử dụng tiền mặt thực hiện giao dịch mua hàng hóa, dịch vụ do đối tượng báo cáo cung cấp hoặc giao dịch bằng tiền mặt của khách hàng trong các hợp đồng kinh tế do đối tượng báo cáo công chúng, hỗ trợ chuẩn bị hoặc thay mặt khách hàng thực hiện

D. Khách hàng thực hiện giao dịch rút tiền mặt từ tài khoản hoặc nhận tiền mặt từ đối tượng báo cáo;

(2) Họ và tên (đối với khách hàng là cá nhân), tên đầy đủ và tên viết tắt (nếu có) (đối với khách hàng là tổ chức).

(3) Địa chỉ thường trú đối với khách hàng cá nhân thực hiện giao dịch, địa chỉ trụ sở chính đối với khách hàng tổ chức thực hiện giao dịch;

(4) Quốc gia/Quốc tịch của khách hàng thực hiện giao dịch (02 ký tự theo chuẩn ISO-3166).

(5) Ngày, tháng, năm sinh của khách hàng là cá nhân thực hiện giao dịch,

(6) Số chứng minh nhân dân hoặc căn cước công dân hoặc số định danh cá nhân hoặc hộ chiếu đối với khách hàng là cá nhân thực hiện giao dịch,

(7) Mã số doanh nghiệp hoặc mã số thuế hoặc số giấy phép thành lập hoặc quyết định thành lập đối với khách hàng là tổ chức thực hiện giao dịch,

(8) Loại hàng hóa, dịch vụ do đối tượng báo cáo cung cấp cho khách hàng (Ví dụ: Căn hộ, Thửa đất, Vàng miếng, Vàng trang sức, ...) mà khách hàng sử dụng tiền mặt để mua hàng hóa, dịch vụ đó,

(9) Số lượng và đơn vị tính của hàng hóa, dịch vụ do đối tượng báo cáo cung cấp cho khách hàng (Ví dụ: 100m², 10 gram, 05 vé số, đồng tiền quy ước trong hoạt động trò chơi có thưởng,...) mà khách hàng sử dụng tiền mặt để mua hàng hóa, dịch vụ đó;

(10) Số tiền thực hiện giao dịch;

- (11) Ký hiệu loại tiền thực hiện giao dịch (03 ký tự theo chuẩn ISO-4217);
- (12) Nếu là ngoại tệ thì quy đổi về đồng Việt Nam theo tỷ giá hạch toán mua và tỷ giá hạch toán bán của đối tượng báo cáo;
- (13) Số tài khoản của khách hàng khi thực hiện giao dịch;
- (14) Ghi rõ địa điểm thực hiện giao dịch của khách hàng với đối tượng báo cáo;
- (15) Nêu rõ lý do, mục đích khách hàng thực hiện giao dịch đối với giao dịch sử dụng tiền mặt để mua hàng hóa, dịch vụ do đối tượng báo cáo cung cấp; đối với giao dịch nộp/gửi tiền mặt vào tài khoản, giao dịch rút tiền mặt từ tài khoản, nhận tiền mặt từ đối tượng báo cáo thì ghi nội dung giao dịch;
- (16) Mã số thực hiện giao dịch (nếu có), trường hợp là các hợp đồng, thỏa thuận pháp lý giữa cá nhân, tổ chức thì ghi số hợp đồng, số thỏa thuận pháp lý đó;
- (17) Thông tin bổ sung cho quốc tịch, số giấy tờ nhận dạng khác (nếu có), thông tin khác (nếu có);
- (18) Tổng giám đốc/Giám đốc hoặc người được ủy quyền đối với đối tượng báo cáo là tổ chức; Cá nhân hoặc người được cá nhân ủy quyền đối với đối tượng báo cáo là cá nhân

Lưu ý:

- Báo cáo từng giao dịch của khách hàng có tổng giá trị giao dịch (theo từng loại ký hiệu giao dịch C hoặc D nêu trên) trong một ngày bằng hoặc vượt mức quy định,
- Trường hợp khách hàng nộp ngoại tệ tiền mặt có giá trị lớn để mua đồng Việt Nam hoặc nộp tiền mặt bằng đồng Việt Nam có giá trị lớn để mua ngoại tệ tiền mặt thì chỉ báo cáo giao dịch nộp tiền mặt,
- Ghi đầy đủ, chi tiết từng cột. Nếu không có thông tin, ghi “Không”.